

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: ~~30~~ /2015/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày 15 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định nội dung và mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình thuộc đối tượng của Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2015-2020

SỞ TÀI CHÍNH THÁI NGUYÊN	
CV	Số.....
ĐẾN	Ngày...../20
	Chuyến.....

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND năm 2004;

Thực hiện Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 01 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Quyết định số 1776/QĐ-TTg 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình bố trí dân cư các vùng: thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013-2015 và định hướng đến năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT 27/4/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Quy trình bố trí, ổn định dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông báo của Thường trực Tỉnh ủy Thái Nguyên số 2027-TB/TU ngày 21/9/2015 về việc thực hiện chính sách của Thủ tướng Chính phủ và xây dựng chính sách của địa phương hỗ trợ cho các hộ nghèo, đời sống quá khó khăn để đồng bào ổn định đời sống, sản xuất lâu dài theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Văn bản số 388/HĐND-VP ngày 29/9/2015 của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh Thái Nguyên về việc thực hiện chính sách của địa phương hỗ trợ cho các hộ nghèo đời sống quá khó khăn để đồng bào ổn định đời sống, sản xuất lâu dài theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 976/TTr-SNN ngày 12/8/2015 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 387/STP-XDVB ngày 17/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nội dung, mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình thuộc đối tượng của Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định 1776/QĐ-TTg 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2015-2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành; hết hiệu lực khi Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ hết hiệu lực hoặc được thay thế bởi văn bản khác.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh (Đ/c Hải);
- Lưu: VT, KTN, TH, KTTH.

Bachdt, 29/9/15

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHÍNH TỊCH**



Dương Ngọc Long

QUY ĐỊNH

**Nội dung và mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình thuộc đối tượng của
Chương trình bố trí dân cư theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg
ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn
tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2015-2020**

(Kèm theo Quyết định số 30 /2015/QĐ-UBND ngày 15 /~~10~~2015 của UBND tỉnh TN)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn nội dung và mức hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, cá nhân (sau đây gọi là hộ gia đình) thực hiện Chương trình bố trí ổn định dân cư theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại các vùng:

- Thiên tai (sạt lở đất đá, sụt lún đất, lốc xoáy, lũ quét, lũ ống, ngập lũ);
- Đặc biệt khó khăn (thiếu đất, thiếu nước sản xuất, thiếu nước sinh hoạt, thiếu cơ sở hạ tầng, tác động phóng xạ, ô nhiễm môi trường);
- Vùng di cư tự do có đời sống quá khó khăn và khu rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2015-2020, theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Hộ gia đình, cá nhân được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Hộ gia đình bị mất nhà ở, đất ở, đất sản xuất do sạt lở đất, lũ quét, lũ ống, sụt lún đất, lốc xoáy; hộ gia đình sinh sống ở vùng có nguy cơ bị sạt lở đất, lũ quét, lũ ống, sụt lún đất, ngập lũ, lốc xoáy; hộ gia đình sống ở vùng đặc biệt khó khăn về đời sống như thiếu đất, nước để sản xuất, thiếu nước sinh hoạt, thiếu cơ sở hạ tầng, ô nhiễm môi trường, tác động phóng xạ;
- Hộ gia đình tự nguyện đến các vùng biên giới đất liền, khu kinh tế quốc phòng, hải đảo;
- Hộ gia đình đã di cư tự do đến các địa bàn trong tỉnh không theo quy hoạch bố trí dân cư, đời sống còn khó khăn; hộ sinh sống ở khu rừng đặc dụng cần phải bố trí, ổn định lâu dài;
- Hộ gia đình ở vùng có nguy cơ thiên tai nhưng không còn quỹ đất xây dựng khu tái định cư để di chuyển phải bố trí ổn định tại chỗ.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ

Ngân sách nhà nước (nguồn vốn sự nghiệp kinh tế Trung ương) hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, bao gồm:

1. Hỗ trợ hộ gia đình khai hoang đất sản xuất (áp dụng cho các hình thức di chuyển trong tỉnh, trong huyện):

- Khai hoang đồng ruộng 15 triệu đồng/ha.
- Khai hoang tạo nương cố định 08 triệu đồng/ha.

2. Hỗ trợ hộ gia đình ở vùng có nguy cơ thiên tai, vùng đặc biệt khó khăn đến vùng dự án:

a) Hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ cho hộ gia đình di chuyển nội vùng dự án (trong tỉnh), bao gồm:

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở: 15 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ di chuyển người và tài sản: 01 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ lương thực: 03 triệu đồng/hộ (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư, tối đa không quá 12 tháng);
- Hỗ trợ nước sinh hoạt: 01 triệu đồng.

b) Hỗ trợ 23 triệu đồng/hộ cho hộ gia đình di chuyển trong tỉnh (ngoài huyện, trong tỉnh), bao gồm:

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở: 15 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ di chuyển người và tài sản: 03 triệu đồng/hộ (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư, tối đa không quá 12 tháng);
- Hỗ trợ lương thực: 04 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ nước sinh hoạt: 01 triệu đồng.

c) Hỗ trợ 25 triệu đồng/hộ cho hộ gia đình di chuyển ngoài tỉnh, bao gồm:

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở: 15 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ di chuyển người và tài sản: 05 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ lương thực: 04 triệu đồng/hộ (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư, tối đa không quá 12 tháng);
- Hỗ trợ nước sinh hoạt: 01 triệu đồng. (Hộ gia đình di dân thuộc các đối tượng tại Điểm a, b, c Khoản này được chủ động sử dụng kinh phí hỗ trợ, nếu di

chuyển vào khu đã có nước sinh hoạt tập trung thì số kinh phí này hộ sử dụng vào các công việc khác trong gói hỗ trợ).

3. Trường hợp hộ gia đình bị mất nhà ở; mất đất ở, đất sản xuất do thiên tai được hỗ trợ thêm 12 tháng lương thực theo mức tương đương 30kg gạo tế thường/người/tháng theo giá gạo địa phương tại thời điểm hỗ trợ, ngoài các mức hỗ trợ ở Điểm a, b, c Khoản 2 Điều này.

4. Hỗ trợ 10 triệu đồng/hộ cho hộ di cư tự do được bố trí vào vùng quy hoạch, bao gồm:

- Hỗ trợ xây dựng nhà ở: 07 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ di chuyển người và tài sản: 01 triệu đồng/hộ;
- Hỗ trợ lương thực: 02 triệu đồng/hộ.

5. Hỗ trợ ổn định tại chỗ: Hộ gia đình ở vùng có nguy cơ thiên tai nhưng không còn quỹ đất xây dựng khu tái định cư để di chuyển, phải bố trí ổn định tại chỗ mức hỗ trợ là 10 triệu đồng/hộ để hộ tự thực hiện các phương án, giải pháp kỹ thuật phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn được chính quyền sở tại chấp thuận (như tôn, dịch nền nhà, nâng cấp nhà; tạo bờ, kè, rào chắn... và mua sắm vật dụng phòng chống thiên tai).

6. Các chính sách hỗ trợ khác thực hiện theo Quyết định số 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Chính sách của địa phương hỗ trợ thêm

a) Phạm vi áp dụng: Ngân sách địa phương (tỉnh) hỗ trợ thêm, trực tiếp cho hộ gia đình di dân theo kế hoạch, hình thức tái định cư tập trung là hộ nghèo đến các vùng dự án được hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 12 Thông tư số 03/2014/TT-BNN của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Quyết định 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối tượng: Hộ gia đình thuộc đối tượng quy định tại Điều 2 của Quy định này có đủ hai điều kiện sau đây:

- Hộ gia đình di dân tái định cư tập trung theo kế hoạch vào các dự án bố trí, ổn định dân cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Là hộ nghèo theo chuẩn nghèo tại thời điểm thực hiện dự án.

c) Mức, nội dung hỗ trợ: Mức hỗ trợ 20 triệu đồng/hộ, để hỗ trợ thêm cho việc di chuyển, làm nhà, mua đất sản xuất, hỗ trợ phát triển sản xuất (mua giống, vật tư nông nghiệp, máy móc nông cụ hoặc làm vốn để phát triển nghề).

Điều 5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp, kịp thời./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Dương Ngọc Long